

BỆNH VIỆN UNG BƯỚU TP.HỒ CHÍ MINH

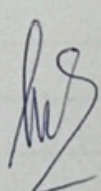
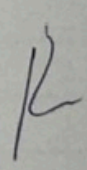
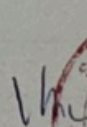



QUY TRÌNH KỸ THUẬT THÔNG TIÊU

QTKT.ĐD.07

Ngày ban hành: 10 / 8 /2022

Lần ban hành: 02

	Người viết	Người kiểm tra		Người phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Thị Hồng Nga	Phạm Minh Thanh	Võ Hồng Minh Phước	Phạm Xuân Dũng
Ký tên			 	

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của tài liệu này.
2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.
3. Tài liệu được ban hành trên hệ thống mạng nội bộ. Các đơn vị khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ với thư ký ISO/QLCL để có bản đóng dấu kiểm soát.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

X	Ban Giám Đốc	X	Khoa Lâm Sàng
X	Phòng Điều Dưỡng	X	Khoa Cận lâm sàng
X	Phòng Kế hoạch tổng hợp	X	Khoa Cấp Cứu
X	Phòng Quản lý chất Lượng	X	Khoa Khám bệnh
X	Phòng Vật tư trang thiết bị y tế	X	Khoa Dược
X	Phòng Tài chính kế toán	X	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi
3	Căn cứ pháp lý và tài liệu viện dẫn	Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 về qui định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện thay thế cho Thông tư 07/2011/TT-BYT ngày 26/01/2011 về hướng dẫn công tác điều dưỡng chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.
3	Căn cứ pháp lý và tài liệu viện dẫn	Bổ sung Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế về Hướng dẫn Phòng ngừa nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan đến đặt ống thông tiêu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất phương pháp thực hiện việc thông tiểu cho người bệnh, đảm bảo việc thực hiện đầy đủ các bước, đồng thời chuẩn hóa công tác chăm sóc toàn diện cho người bệnh tại tất cả các khoa lâm sàng;

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các trường hợp người bệnh có chỉ định thông tiểu tại tất cả các khoa lâm sàng và cận lâm sàng có thực hiện kỹ thuật;

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ & TÀI LIỆU VIỆN DẪN:

- Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;
- Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 về việc Quy định về Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định 3671/QĐ-BYT ngày 27/09/2012 của Bộ Y tế về Hướng dẫn Phòng ngừa chuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 3671/QĐ-BYT ngày 27/9/2012 của Bộ T tế về Hướng dẫn khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế về Hướng dẫn Phòng ngừa nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan đến đặt ống thông tiểu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Giáo trình Điều dưỡng cơ bản, tập 2, Nhà xuất bản Y học, chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh-2017- Bộ môn điều dưỡng trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch;
- Quy trình Kỹ thuật điều dưỡng- Bệnh viện Ung Bướu TpHCM, 2017;
- Quy định QĐ.ĐD.01 về việc Công tác điều dưỡng;
- Quy trình xử lý dụng cụ số QT.12-XLDC đã được thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2018;

IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1 Giải thích thuật ngữ:

Thông tiểu là phương pháp dùng ống thông đưa qua niệu đạo vào bàng quang để lấy nước tiểu ra ngoài;

Thông tiểu giữ lại là phương pháp đặt ống thông nhiều ngày trong bàng quang;

4.2 Từ viết tắt

- BS: Bác sĩ;
- BPSD: Bộ phận sinh dục;
- BQ: Bàng quang;
- DV: Dương vật;
- ĐD: Điều dưỡng;
- NB: Người bệnh;
- NT: Nước tiểu;
- VK: Vô khuẩn.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1 Tiếp nhận y lệnh và kiểm tra hồ sơ bệnh án

- Kiểm tra dấu hiệu sinh tồn: mạch, nhiệt, huyết áp, nhịp thở, chú ý thân nhiệt;
- Đánh giá về tình trạng chung của NB dựa trên hồ sơ bệnh án:
 - + Đánh giá tổng trạng NB: béo, gầy, suy dinh dưỡng, da niêm;
 - + Vị trí ống thông, số lượng, màu sắc, tính chất của nước tiểu;
 - + Tình trạng bệnh lý kèm theo;
- Nếu thay sonde tiểu giữ lại, cần rút sonde tiểu cũ và đặt lại sau 2 giờ;
- Theo dõi tình trạng đau vùng bụng dưới của NB (nếu có);
- Nếu có chỉ định tập BQ: cột ống mỗi 3 giờ mở 1 lần.

5.2 Nhận định tình trạng NB

- Xác định chính xác NB lần thứ 1, đúng chỉ định, đúng thời gian;
- Đánh giá tình trạng vệ sinh BPSD;
- Tình trạng ống sonde tiểu hiện tại: Số lượng, màu sắc, tính chất NT (nếu có)?;
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng;
- Tình trạng NB: có đau vùng bụng dưới, sốt....;
- Báo cho NB biết việc sắp thay/ đặt thông tiểu.

5.3 Chuẩn bị dụng cụ

a. Thông tiểu thường

- Vô khuẩn:
 - + 01 kiểm Kelly;
 - + Bồn hạt đậu gói trong khăn;
 - + Ống thông Nelaton:
 - o Người lớn: 14-16-18 Fr;
 - o Trẻ em: 8-10-12 Fr;
 - + Ly đựng dung dịch sát khuẩn: Betadine 10%;
 - + Gòn viên;
 - + Chất trơn ;
 - + Khăn có lỗ;
 - + Đôi găng;
 - + Ống nghiệm (nếu cần);

- Sạch :

- + Mâm;
- + Drap hoặc mền;
- + Băng keo;
- + Túi rác lâm sàng;
- + Bình phong;
- + Một tấm nylon;
- + Dung dịch sát khuẩn tay nhanh;

b. Thông tiểu giữ lại

- Vô khuẩn:
 - + 01 kiểm Kelly;
 - + Ống thông Foley;
 - o Người lớn: 14-16-18 Fr;
 - o Trẻ em: 8-10-12 Fr;
 - + 01 Ly đựng dung dịch sát khuẩn: Betadine 10%;
 - + 01 Ly đựng nước cất và ống tiêm 10cc;

- + Gòn viên;
- + Chất trơn;
- + Khăn có lỗ;
- + Đôi găng;
- + Túi chứa NT;
- Sạch :
 - + Mâm;
 - + Drap hoặc mền;
 - + Băng keo;
 - + Túi rác lâm sàng;
 - + Bình phong;
 - + Một tấm nylon ;
 - + Dung dịch sát khuẩn tay nhanh.

5.4 Thực hiện kỹ thuật thông tiểu

a. Sonde tiểu thường

- Kiểm tra tên, tuổi NB lần thứ 2;
- Báo cho NB biết việc sắp làm một làm nữa;
- Che bình phong (nếu có);
- Trải tấm lót nylon dưới mông NB;
- Đắp drap và bỏ quần NB ra, xếp gọn để phía dưới chân;
- Xoay chéo góc drap và quần hai góc bên vào hai chân NB;
- Cho NB chống chân và dang ra hai bên;
- Để mâm dụng cụ vào giữa hai chân NB;
- Dặn NB lưu ý không đạp đổ mâm;
- DD vệ sinh tay;
- Một tay mở drap để lộ BPSD;
- Để túi rác lâm sàng vừa tầm tay;
- Mở khăn VK;
- Mang găng tay;
- Lấy gòn viên, gác trong bồn hạt đậu ra để trên mâm;
- Thoa trơn ống thông:
 - + Nam từ 7 - 10 cm;
 - + Nữ từ 3 - 5 cm;
- Trải khăn lỗ;
- **Nam:**
 - + Dùng kiềm gấp một miếng gác bao quanh đầu DV;
 - + Tay không thuận cầm DV, kéo da bao qui đầu lên để lộ lỗ tiểu;
 - + Tay thuận dùng kèm gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa lỗ tiểu trước rồi vòng ra quy đầu theo hình xoắn ốc cho đến khi sạch;
 - + Tay giữ DV vẫn kéo da bao qui đầu không cho đụng vào lỗ tiểu;
 - + Đặt bồn hạt đậu vào vị trí thích hợp để hứng NT;
 - + Cầm ống thông, cho đuôi ống nằm trong bồn hạt đậu;
 - + Cầm đứng DV lên (DV vuông góc với cơ thể), đưa ống thông vào lỗ tiểu từ từ và nhẹ nhàng. Bảo NB hít thở sâu và đều. Đưa ống vào khoảng 10cm thì hạ dần DV xuống (song song với thành bụng) và tiếp tục đưa ống thông vào thêm 7-10cm thì NT chảy ra;
 - + Lấy NT xét nghiệm (nếu cần);

- + Khi NT ra hết, gấp đuôi ống, rút ống ra nhẹ nhàng, xả hết NT trong ống, cuộn gọn bỏ vào túi rác lâm sàng;
 - + Dùng gạc lau khô DV;
 - + Kéo da bao qui đầu về vị trí cũ;
 - + Lấy bồn hạt đậu chứa NT ra;
 - + Lấy khăn lổ ra;
 - + Tháo găng bỏ vào túi rác lâm sàng;
 - + Phủ drap lại;
 - + Thu dọn dụng cụ vào mâm để lên bàn con;
 - + Tháo hai góc drap;
 - + Mặc quần lại cho NB;
 - + Lấy drap ra;
 - + Lấy tấm nylon ra;
 - + Báo và giải thích cho NB đã xong, để NB lại tiện nghi;
 - + Thu dọn dụng cụ mang về phòng.
- Nữ:**
- + Dùng kiềm gấp hai miếng gạc đặt trên hai môi lớn;
 - + Tay không thuận vạch hai môi lớn và hai môi bé ra để lộ lỗ tiểu;
 - + Tay thuận dùng kèm gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa môi lớn, môi bé, lỗ niệu đạo (bên xa trước, bên gần sau);
 - + Rửa từ trên xuống cho đến khi sạch;
 - + Giữ nguyên tay vạch môi bé để lộ lỗ tiểu;
 - + Đặt bồn hạt đậu vào vị trí thích hợp để hứng NT;
 - + Cầm ống thông, cho đuôi ống nằm trong bồn hạt đậu;
 - + Bảo NB hít thở sâu và đều;
 - + Đưa ống thông vào lỗ tiểu từ từ 3-5cm NT chảy ra;
 - + Lấy NT xét nghiệm (nếu cần);
 - + Khi NT ra hết, gấp đuôi ống, rút ống ra nhẹ nhàng, xả hết NT trong ống, cuộn gọn bỏ vào túi rác lâm sàng;
 - + Dùng gạc lau khô âm hộ;
 - + Lấy bồn hạt đậu chứa NT ra;
 - + Lấy khăn lổ;
 - + Tháo găng bỏ vào túi rác lâm sàng;
 - + Phủ drap lại;
 - + Thu dọn dụng cụ vào mâm để lên bàn con;
 - + Tháo hai góc drap;
 - + Mặc quần lại cho NB;
 - + Lấy drap ra;
 - + Lấy tấm nylon ra;
 - + Báo và giải thích cho NB đã xong, để NB lại tiện nghi;
 - + Thu dọn dụng cụ mang về phòng.
- b. Sonde tiểu giữ lại**
- Kiểm tra tên, tuổi NB lần thứ 2;
 - Báo cho NB biết việc sắp làm một làm nữa;
 - Che bình phong (nếu có);
 - Trải tấm lót nylon dưới mông NB;
 - Đắp drap và bỏ quần NB ra, xếp gọn để phía dưới chân;

- Xoay chéo góc drap và quần hai góc bên vào hai chân NB;
- Cho NB chống chân và dang ra hai bên;
- Để mâm dụng cụ vào giữa hai chân NB;
- Dẫn NB lưu ý không đạp đổ mâm;
- DD vệ sinh tay;
- Một tay mở drap để lộ BPSD;
- Để túi rác lâm sàng vừa tầm tay;
- Mở khăn VK;
- Mang găng tay;
- Lấy gòn viên, gạt trong bồn hạt đậu ra để trên mâm;
- Nối ống Foley vào túi chứa NT;
- Thoa trơn ống thông:
 - + Nam từ 7 - 10 cm;
 - + Nữ từ 3 - 5 cm;
- Rút 10ml nước cất vào bơm tiêm;
- Trải khăn lỗ;
- Rửa lỗ tiểu:
 - + Nam:
 - o Dùng kiềm gấp một miếng gạc bao quanh đầu DV;
 - o Tay không thuận cầm DV, kéo da bao qui đầu lên để lộ lỗ tiểu;
 - o Tay thuận dùng kiềm gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa lỗ tiểu trước rồi vòng ra quy đầu theo hình xoắn ốc cho đến khi sạch;
 - o Tay giữa dương vật vẫn kéo da bao qui đầu không cho đụng vào lỗ tiểu;
 - + Nữ:
 - o Dùng kiềm gấp hai miếng gạc đặt trên hai môi lớn;
 - o Dùng kiềm gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa môi lớn, môi bé, lỗ niệu đạo (bên xa trước, bên gần sau);
 - o Rửa từ trên xuống cho đến khi sạch;
 - o Giữ nguyên tay vạch môi bé để lộ lỗ tiểu;
- Đưa đầu ống vào lỗ tiểu:
 - o Nam từ 16 - 20 cm;
 - o Nữ từ 3 - 5 cm;
- Khi nước tiểu chảy ra dẫn nước tiểu đưa ống vào thêm 3 - 5 cm;
- Bơm bong bóng giữ ống thông;
- Kéo nhẹ ống thông để kiểm tra;
- Dùng gạc lau khô bộ phận sinh dục;
- Kéo da bao qui đầu về vị trí cũ (nếu là nam);
- Lấy khăn có lỗ ra (xé khăn có lỗ: nếu bằng giấy);
- Treo túi chứa nước tiểu đúng cách;
- Tháo găng bỏ vào túi rác lâm sàng;
- Dán băng keo chỗ nối và băng keo cố định ống:
 - + Nữ: cố định ống ở mặt trong đùi;
 - + Nam: cố định ống thông tiểu song song nếp bẹn, DV nằm trên thành bụng, hướng thẳng về phía rốn;
- Thu dọn dụng cụ vào mâm để lên bàn con;
- Tháo hai góc drap;
- Mặc quần lại cho NB;

- Lấy drap ra;
- Lấy tấm nylon;
- Báo và giải thích cho NB đã xong, để NB lại tiện nghi;
- Thu dọn dụng cụ mang về phòng.

5.5 Dọn dẹp dụng cụ

- Xử lý rác theo đúng quy trình khử khuẩn;
- Gửi NT xét nghiệm (nếu có);
- Phân loại rác đúng quy định;
- Rửa tay, ghi hồ sơ.

5.6 Ghi hồ sơ

- Ghi phiếu chăm sóc theo quy định của bệnh viện;
- Lưu ý:
 - + Số lượng, màu sắc, tính chất NT;
 - + Phản ứng NB (nếu có);
 - + Yêu cầu xét nghiệm (nếu có);
- Họ tên người thực hiện.

VI. HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1.	Phiếu Chăm sóc	Hồ sơ Bệnh án	Lưu 10 năm: hồ sơ nội, ngoại trú.
2.	Phiếu Theo dõi chức năng sống		Lưu 20 năm: hồ sơ tử vong
3.	BM. QTKT.ĐD.07.01	Tại khoa lâm sàng, phòng Điều dưỡng	Lưu 2 năm
4.	BM. QTKT.ĐD.07.02		
5.	BM. QTKT.ĐD.07.03		
6.	BM. QTKT.ĐD.07.04		
7.	BM. QTKT.ĐD.07.05		

VII. PHỤ LỤC

BM. QTKT.ĐD.07.01 Bảng Kiểm Soạn Dụng Cụ Thông Tiểu Thường

BM. QTKT.ĐD.07.02 Bảng Kiểm Soạn Dụng Cụ Thông Tiểu Giữ Lại

BM. QTKT.ĐD.07.03 Bảng Kiểm Thực Hiện Kỹ Thuật Thông Tiểu Thường Nam

BM. QTKT.ĐD.07.04 Bảng Kiểm Thực Hiện Kỹ Thuật Thông Tiểu Thường Nữ

BM. QTKT.ĐD.07.05 Bảng Kiểm Thực Hiện Kỹ Thuật Thông Tiểu Giữ Lại



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA.....

Ngày giám sát:.....
Điều dưỡng thực hiện:.....

BẢNG KIỂM SOẠN DỤNG CỤ THÔNG TIỂU THƯỜNG

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
1	Mang khẩu trang, rửa tay			
2	Trải khăn vô khuẩn			
3	Dụng cụ vô khuẩn trong khăn: - 01 kiềm Kelly - Bồn hạt đậu gói trong khăn - Ống thông Nelaton - Người lớn: 14-16-18 Fr - Trẻ em: 8-10-12 Fr - Ly đựng dung dịch sát khuẩn: Betadine 10% - Gòn viên - Chất trơn - Khăn có lỗ - Đôi găng - Ống nghiệm (nếu cần)			
4	Dụng cụ sạch: - Mâm - Drap hoặc mền - Băng keo - Bồn hạt đậu hoặc túi rác lâm sàng - Bình phong - Một tấm nylon - Dung dịch sát khuẩn tay nhanh			

ĐDTK/ Giám sát viên



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA.....

Ngày giám sát:.....

Điều dưỡng thực hiện:.....

BẢNG KIỂM SOẠN DỤNG CỤ THÔNG TIỂU GIỮ LẠI

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
1	Mang khẩu trang, rửa tay			
2	Trải khăn vô khuẩn			
3	Dụng cụ vô khuẩn trong khăn: - 01 kiềm Kelly - Ống thông Foley + Người lớn: 14-16-18 Fr + Trẻ em: 8-10-12 Fr - 01 Ly đựng dung dịch sát khuẩn: Betadine 10% - 01 Ly đựng nước cất và ống tiêm 10cc - Gòn viên - Chát tron - Khăn có lỗ - Đôi găng - Túi chứa nước tiểu			
4	Dụng cụ sạch: - Mâm - Drap hoặc mền - Băng keo - Bồn hạt đậu hoặc túi rác lâm sàng - Bình phong - Một tấm nylon - Dung dịch sát khuẩn tay nhanh			

ĐDTK/ Giám sát viên



BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT THÔNG TIỂU THƯỜNG NAM

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
1	Xác định chính xác lại người bệnh, báo và giải thích việc sắp làm.			
2	Trải tấm nylon dưới mông người bệnh.			
3	Đắp drap và bỏ quần người bệnh ra, xếp gọn để phía dưới chân.			
4	Xoay chéo góc drap và quần hai góc bên vào hai chân người bệnh.			
5	Cho người bệnh chống chân và dang ra hai bên.			
6	Để mâm dụng cụ vào giữa hai chân người bệnh.			
7	Dặn người bệnh lưu ý không đạp đổ mâm.			
8	Điều dưỡng vệ sinh tay.			
9	Mở drap để lộ bộ phận sinh dục.			
10	Để túi rác lâm sàng vừa tầm tay.			
11	Mở khăn vô khuẩn.			
12	Mang găng tay.			
13	Lấy gòn viên, gạc trong bồn hạt đậu ra để trên mâm.			
14	Thoa trơn ống thông từ 7 - 10 cm.			
15	Trải khăn lỗ.			
16	Dùng kèm gấp một miếng gạc bao quanh đầu dương vật.			
17	Tay không thuận cầm dương vật, kéo da bao qui đầu lên để lộ lỗ tiểu.			
18	Tay thuận dùng kèm gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa lỗ tiểu trước rồi vòng ra quy đầu theo hình xoắn ốc cho đến khi sạch.			
19	Tay giữa dương vật vẫn kéo da bao qui đầu không cho đụng vào lỗ tiểu.			
20	Đặt bồn hạt đậu vào vị trí thích hợp để hứng nước tiểu.			
21	Cầm ống thông, cho đuôi ống nằm trong bồn hạt đậu.			
22	Đặt ống đúng kỹ thuật: Cầm đứng dương vật lên (dương vật vuông góc với cơ thể), đưa ống thông vào lỗ tiểu từ từ và nhẹ nhàng. Bảo người bệnh hít thở sâu và đều. Đưa ống vào khoảng 10cm thì hạ dần dương vật xuống (song song với thành bụng) và tiếp tục đưa ống thông vào thêm 7 - 10cm thì nước tiểu chảy ra.			
23	Lấy nước tiểu xét nghiệm (nếu cần).			

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
24	Khi nước tiểu ra hết, gập đuôi ống, rút ống ra nhẹ nhàng, xả hết nước tiểu trong ống, cuộn gọn bỏ vào túi rác lâm sàng.			
25	Dùng gạc lau khô dương vật.			
26	Kéo da bao qui đầu về vị trí cũ.			
27	Lấy bông hạt đậu chứa nước tiểu ra.			
28	Lấy khăn lĩ ra.			
29	Tháo găng bỏ vào túi rác lâm sàng.			
30	Phủ drap lại.			
31	Thu dọn dụng cụ vào mâm để lên bàn con.			
32	Tháo hai góc drap.			
33	Mặc quần lại cho người bệnh.			
34	Lấy drap ra.			
35	Lấy tấm nylon.			
36	Báo và giải thích cho người bệnh đã xong, để người bệnh lại tiện nghi.			
37	Thu dọn dụng cụ mang về phòng.			

ĐDTK/ Giám sát viên



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA.....

Ngày giám sát:.....
Điều dưỡng thực hiện:.....

BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT THÔNG TIỂU THƯỜNG NỮ

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
1	Xác định chính xác lại người bệnh, báo và giải thích việc sắp làm.			
2	Trải tấm nylon dưới mông người bệnh.			
3	Đắp drap và bỏ quần người bệnh ra, xếp gọn để phía dưới chân.			
4	Xoay chéo góc drap và quần hai góc bên vào hai chân người bệnh.			
5	Cho người bệnh chống chân và dang ra hai bên.			
6	Đề mâm dụng cụ vào giữa hai chân người bệnh.			
7	Dặn người bệnh lưu ý không đạp đổ mâm.			
8	Điều dưỡng vệ sinh tay.			
9	Mở drap để lộ bộ phận sinh dục.			
10	Đề túi rác lâm sàng vừa tầm tay.			
11	Mở khăn vô khuẩn.			
12	Mang găng tay.			
13	Lấy gòn viên, gạt trong bồn hạt đậu ra để trên mâm.			
14	Thoa trơn ống thông từ 3 - 5cm.			
15	Trải khăn lỗ.			
16	Dùng kẹp gấp hai miếng gạt đặt trên hai môi lớn			
17	Dùng kẹp gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa môi lớn, môi bé, lỗ niệu đạo (bên xa trước, bên gần sau)			
18	Rửa từ trên xuống cho đến khi sạch			
19	Giữ nguyên tay vạch môi bé để lộ lỗ tiểu			
20	Đặt bồn hạt đậu vào vị trí thích hợp để hứng nước tiểu			
21	Cầm ống thông, cho đuôi ống nằm trong bồn hạt đậu			
22	Bảo người bệnh hít thở sâu và đều			
23	Đưa ống thông vào lỗ tiểu từ từ 3 - 5cm nước tiểu chảy ra			
24	Lấy nước tiểu xét nghiệm (nếu cần).			
25	Khi nước tiểu ra hết, gấp đuôi ống, rút ống ra nhẹ nhàng, xả hết nước tiểu trong ống, cuộn gọn bỏ vào túi rác lâm sàng.			
26	Dùng gạt lau khô âm hộ.			
27	Lấy bồn hạt đậu chứa nước tiểu ra.			
28	Lấy khăn lỗ ra.			

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
29	Tháo găng bỏ vào túi rác lâm sàng.			
30	Phủ drap lại.			
31	Thu dọn dụng cụ vào mâm để lên bàn con.			
32	Tháo hai góc drap.			
33	Mặc quần lại cho người bệnh.			
34	Lấy drap ra.			
35	Lấy tấm nylon.			
36	Báo và giải thích cho người bệnh đã xong, để người bệnh lại tiện nghi.			
37	Thu dọn dụng cụ mang về phòng.			

ĐDTK/ Giám sát viên



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA.....

Ngày giám sát:.....
Điều dưỡng thực hiện:.....

BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT THÔNG TIỂU GIỮ LẠI

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
1	Xác định chính xác lại người bệnh, báo và giải thích việc sắp làm.			
2	Trải tấm nylon dưới mông người bệnh.			
3	Đắp drap và bỏ quần người bệnh ra, xếp gọn để phía dưới chân.			
4	Xoay chéo góc drap và quần hai góc bên vào hai chân người bệnh.			
5	Cho người bệnh chống chân và dang ra hai bên.			
6	Để mâm dụng cụ vào giữa hai chân người bệnh.			
7	Dặn người bệnh lưu ý không đạp đổ mâm.			
8	Điều dưỡng vệ sinh tay.			
9	Mở drap để lộ bộ phận sinh dục.			
10	Để túi rác lâm sàng vừa tầm tay.			
11	Mở khăn vô khuẩn.			
12	Mang găng tay.			
13	Lấy gòn viên, gạt trong bồn hạt đậu ra để trên mâm.			
14	Nối ống thông Foley vào túi chứa nước tiểu.			
15	Thoa trơn ống thông: <ul style="list-style-type: none">Nam từ 7 - 10 cm.Nữ từ 3 - 5 cm			
16	Rút 10ml nước cất vào bơm tiêm.			
17	Trải khăn lỗ.			
18	Rửa lỗ tiểu: <ul style="list-style-type: none">Nam:<ul style="list-style-type: none">Dùng kèm gấp một miếng gạc bao quanh đầu dương vật.Tay không thuận cầm dương vật, kéo da bao qui đầu lên để lộ lỗ tiểu.Tay thuận dùng kèm gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa lỗ tiểu trước rồi vòng ra quy đầu theo hình xoắn ốc cho đến khi sạch.Tay giữa dương vật vẫn kéo da bao qui đầu không cho đung vào lỗ tiểu.Nữ:<ul style="list-style-type: none">Dùng kèm gấp hai miếng gạc đặt trên hai môi lớn			

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	Đạt (1 đ)	Chưa đạt (0.5 đ)	Không đạt (0 đ)
	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng kèm gấp gòn, thấm dung dịch sát khuẩn rửa môi lớn, môi bé, lỗ niệu đạo (bên xa trước, bên gần sau) - Rửa từ trên xuống cho đến khi sạch - Giữ nguyên tay vạch môi bé để lộ lỗ tiểu 			
19	Đưa đầu ống vào lỗ tiểu: <ul style="list-style-type: none"> • Nam từ 16 - 20 cm • Nữ từ 3 - 5 cm 			
20	Khi nước tiểu chảy ra dẫn nước tiểu đưa ống vào thêm 3 - 5 cm			
21	Bơm bong bóng giữ ống thông			
22	Kéo nhẹ ống thông để kiểm tra			
23	Dùng gạc lau khô bộ phận sinh dục.			
24	Kéo da bao qui đầu về vị trí cũ.			
25	Lấy khăn có lỗ ra (xé khăn có lỗ: nếu bằng giấy).			
26	Treo túi chứa nước tiểu đúng cách.			
27	Tháo găng bỏ vào túi rác lâm sàng.			
28	Dán băng keo chỗ nối và băng keo cố định ống <ul style="list-style-type: none"> • Nữ: cố định ống ở mặt trong đùi • Nam: cố định ống thông tiểu song song nếp bẹn, dương vật nằm trên thành bụng, hướng thẳng về phía rốn. 			
29	Thu dọn dụng cụ vào mâm để lên bàn con.			
30	Tháo hai góc drap.			
31	Mặc quần lại cho người bệnh.			
32	Lấy drap ra.			
33	Lấy tấm nylon.			
34	Báo và giải thích cho người bệnh đã xong, để người bệnh lại tiện nghi.			
35	Thu dọn dụng cụ mang về phòng.			

ĐDTK/ Giám sát viên